Phụ lục số 01-MP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

MẪU PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ (FOR OFFICIAL USE)

Ngày cấp số tiếp nhận (Date acknowledged): 23/02/2026

Số tiếp nhận Phiếu công bố (Product Notification No): 611/26/CBMP-TN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.

M.S.C.N: 0313991052-001 - C.T.C.P CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN PURE GLOBAL TỈNH LONG AN

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH

Vũ Gia Phương

611

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM

TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☑ Đánh dấu vào ô thích hợp *(Tick where applicable)*

THÔNG TIN SẢN PHẨM

PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

H	E	R	B	A	L	W	E	L	L	N	E	S	S												
B	Y		P	H	A	R	M	A	C	I	T	Y													

1.2. Tên sản phẩm (Product Name)

D	Ầ	U		M	Ù		U																		
T	A	M	A	N	U		O	I	L		B	L	E	N	D										

1.3. Danh sách các dạng hoặc màu (List of Variants or Shade). Tên (Names)

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☑ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (tay, mặt, chân, ….)

Creams, emulsions, lotions, gels and oils for skin (hands, face, feet, etc)

□ Mặt nạ (chỉ trừ sản phẩm làm bong da nguồn gốc hóa học)

Face masks (with the exception of chemical peeling products)

□ Chất phủ màu (lỏng, nhão, bột)

Tinted bases (liquids, pastes, powders)

□ Phấn trang điểm, phấn dùng sau khi tắm, bột vệ sinh,….

Make-up powders, after-bath powder, hygienic powders, etc.

□ Xà phòng rửa tay, xà phòng khử mùi,…..

Toilet soaps, deodorant soaps, etc